

Số: /TTr-UBND

Cẩm Lương, ngày tháng năm 2023

### TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Thẩm định báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật Công trình: Kiên cố hóa mặt đường xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, Hạng mục: Tuyến đường từ nhà ông Quyến đến nhà ông Tuấn thôn Hòa Thuận

Kính gửi: UBND huyện Cẩm Thủy

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;*

*Căn cứ Thông báo số 83/TB-UBND ngày 02/6/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc thông báo danh mục công trình được hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Cẩm Thủy, năm 2023;*

*UBND xã Cẩm Lương, kính trình UBND huyện Cẩm Thủy thẩm định, phê duyệt Báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật công trình: Kiên cố hóa mặt đường xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy. Hạng mục: Tuyến đường từ nhà ông Quyến đến nhà ông Tuấn thôn Hòa Thuận.*

### **I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH**

**1. Tên công trình:** Kiên cố hóa mặt đường xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy.  
Hạng mục: Tuyến đường từ nhà ông Quyến đến nhà ông Tuấn thôn Hòa Thuận.

**2. Loại, cấp, quy mô công trình:**

- Loại công trình: Công trình đường giao thông .

- Cấp công trình: Đường GTNT loại B.

**2.1 Quy mô thiết kế đường:** Đường GTNT loại B

Tuyến có chiều dài 500.00m có Thiết kế mặt đường bê tông có quy mô mặt cắt đường như sau.

- Vận tốc thiết kế:  $V_{TK} = 20 \text{ km/h.}$
- Chiều rộng nền đường:  $B_N = 6.5 \text{ m}$
- Chiều rộng mặt đường:  $B_M = 2.25 \times 2 = 4.5 \text{ m}$
- Chiều rộng lề phải đường:  $B_{LP} = 1.0 \text{ m}$
- Chiều rộng lề trái đường:  $B_{LT} = 1.0 \text{ m}$
- Độ dốc ngang mặt đường 2 mái :  $i_M = 2\%$
- Độ dốc lề đường :  $i_L = 4\%$

#### **Nền đường:**

- Đắp nền đường bằng đất đá thải đầm lèn đạt  $K = 0,95.$
- Taluy đắp: 1/1,5.
- Taluy đào: 1/1.

#### **Mặt đường:**

##### **Mặt đường trên nền đường mới, mở rộng:**

- Bê tông xi măng đá 1x2 mác 300 dày 20cm
- Ni lông tái sinh chống mất nước bê tông

##### **Mặt đường trên nền đường cũ:**

- Bê tông xi măng đá 1x2 mác 300 dày 20cm
- Nền bê tông hiện trạng

**Hệ thống công thoát nước dọc đường:** Thoát nước dọc đường bằng độ dốc dọc mặt đường kết hợp chảy tỏa sang hai bên thu vào các cống ngang đường.

## **2.2. Tiêu chuẩn hình học:**

### **a -Bình diện:** Tổng chiều dài tuyến đường:

Gồm 1 tuyến có chiều dài 500.00m, điểm đầu cọc DT Km0+160.00m, điểm cuối cọc CT Km0+500.00m

### **b -Cắt dọc tuyến.**

Trên tuyến độ dốc dọc tự nhiên nhỏ nên rất thuận tiện cho việc thiết kế đường đò. Do tính chất phục vụ và điều kiện về vốn bị hạn chế nên đường đò sẽ được thiết kế một cách tối ưu nhất để tiết kiệm được khối lượng bê nhất.

Tuyến có chiều dài 500.00m, điểm đầu cọc DT Km0+00m, điểm cuối cọc CT Km0+500.00m

Độ dốc dọc lớn nhất:  $I_{max} = 4.00\%$

Độ dốc dọc nhỏ nhất:  $I_{min} = 0.00\%$

## **2.3. Mốc cao độ : 02 mốc**

+ Mốc cao độ H1, H2 đặt ở đầu đường.

## **3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc:**

- Tên chủ đầu tư: UBND xã Cẩm Lương;
- Địa chỉ: xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

## **4. Địa điểm xây dựng:** xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

**5. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách hỗ trợ từ chương trình khuyến khích phát triển GTNT, ngân sách xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

**6. Tổng mức đầu tư:** 1.088.035.000 (*Một tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

**7. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:**

**Thiết kế:**

- Theo Đường GTNT loại B, theo quyết định 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao Thông Vận Tải.
- Tiêu chuẩn thiết kế áo đường cứng đường ô tô 22 TCN 223-95.
- Quy phạm thiết kế cầu công theo trạng thái giới hạn 22TCN 18-79

**Tham khảo:**

- Đường ô tô - yêu cầu thiết kế TCVN 4054-2005
- Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn 22TCN210-92.
- Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn 10380TCVN-2014.

UBND xã Cẩm Lương kính trình UBND huyện Cẩm Thủy thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Kiên cố hóa mặt đường xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy. Hạng mục: Tuyến đường từ nhà ông Quyến đến nhà ông Tuấn thôn Hòa Thuận với các nội dung nêu trên./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng KT&HT;

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Quốc Bảo**